

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VAI TRÒ CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG - NHỮNG GỢI MỞ CHO CUỘC CÁCH MẠNG VỀ SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC HIỆN NAY

NGÔ XUÂN DƯƠNG (*)

Tóm tắt: Chính quyền địa phương là một bộ phận quan trọng của bộ máy nhà nước, có chức năng, nhiệm vụ thực hiện chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước để phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ đời sống mọi mặt của Nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng, chính quyền địa phương cần phải gọn nhẹ, hiệu quả và gần gũi với dân, đội ngũ cán bộ phục vụ Nhân dân một cách tận tâm, trung thực. Để chính quyền địa phương hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn hiện nay, cần tiếp tục thực hiện cải cách bộ máy hành chính, phân cấp rõ ràng và tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ.

Từ khóa: Cán bộ địa phương; chính quyền địa phương; cải cách bộ máy hành chính; Hồ Chí Minh; phát huy dân chủ ở cơ sở.

Abstract: As an important part of the state system, Local government has the function and task of implementing the policies and laws of the Party and State to develop the socio-economy and attend to all aspects of the people's lives. President Ho Chi Minh emphasized that local government should be compact, effective, and closely associated with the people, and local officials should dedicate to serving the people wholeheartedly and honestly. For local governments to function effectively and meet the requirements and demands of the existing era, it is necessary to continue reforming the administrative system, clearly decentralizing the powers and promoting the application of science and technology.

Keywords: Local officials; local government; administrative system reform; Ho Chi Minh; promoting institutional democracy.

Ngày nhận bài: 05/4/2025

Ngày biên tập: 13/5/2025

Ngày duyệt đăng: 18/6/2025

Trong bối cảnh đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị hiện nay, việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của chính quyền địa phương có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Tư tưởng của Người không chỉ xác lập nguyên tắc về một chính

quyền của dân, gần dân, vì dân, mà còn chỉ ra những yêu cầu cốt lõi đối với tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ địa phương trong việc bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân. Vận dụng sáng tạo những giá trị tư tưởng đó sẽ đảm bảo tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương năng động, sáng tạo và hiệu quả “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của chính quyền địa phương

Tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của chính quyền địa phương được hình thành từ sự kết hợp hài hòa giữa lý luận cách mạng Mác - Lênin

(*) TS; Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
(**) Bài viết trong Kế hoạch tuyên truyền chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

và truyền thống trị quốc an dân của dân tộc Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp thu học thuyết của chủ nghĩa Mác - Lênin về nhà nước kiểu mới của giai cấp công nhân và vận dụng vào hoàn cảnh Việt Nam để phát triển một hệ thống chính quyền địa phương thực sự là của dân, do dân và vì dân. Người khẳng định, chính quyền địa phương không chỉ là một cấp hành chính thực thi mệnh lệnh, mà phải là tổ chức gần dân nhất, hiểu dân nhất và phục vụ Nhân dân hiệu quả nhất. Người đã kế thừa tư tưởng “lấy dân làm gốc” trong truyền thống chính trị, đạo lý dân tộc Việt Nam và phát triển thành hệ tư tưởng xuyên suốt trong xây dựng và vận hành bộ máy nhà nước cách mạng, trong đó chính quyền địa phương giữ vai trò nền tảng. Đồng thời, từ kinh nghiệm thực tiễn hoạt động cách mạng, đặc biệt là quá trình đấu tranh giành chính quyền ở địa phương, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận thức rõ vai trò then chốt của chính quyền cơ sở là việc tổ chức, huy động sức mạnh Nhân dân. Người khẳng định rằng, một nhà nước dân chủ vững mạnh phải được xây dựng từ nền tảng làng xã, nơi gắn bó mật thiết với đời sống của Nhân dân. Vì vậy, ngay sau khi thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người coi việc củng cố chính quyền cơ sở là nhiệm vụ chiến lược nhằm hiện thực hóa chính sách, pháp luật và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước.

Khi bàn về chính quyền địa phương, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh rằng đó là nơi trực tiếp triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, đồng thời phản ánh lại tâm tư, nguyện vọng và các vấn đề nảy sinh từ thực tiễn cơ sở. Đây là cấp gần dân nhất, dễ thấu hiểu hoàn cảnh, điều kiện sống và nhu cầu của người dân, nên có vị trí rất quan trọng trong việc củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Theo Người, một chính quyền địa phương mạnh sẽ giúp tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân và tạo dựng niềm tin xã hội vào thể chế. Vì vậy, Người đề ra yêu cầu chính quyền địa phương phải là bộ máy hành động hiệu quả, lấy phục vụ Nhân dân làm tiêu chí hàng đầu, trong đó công tác cán bộ là khâu then chốt để đảm bảo thành công. Trong chính quyền địa phương các cấp (tỉnh, huyện, xã), Người đặc

biệt nhấn mạnh vị trí then chốt của cấp xã, nếu cấp xã hoạt động hiệu quả thì mọi công việc khác trong bộ máy hành chính đều có thể đạt kết quả tốt: “Cấp xã là gần gũi nhân dân nhất, là nền tảng của hành chính. Cấp xã làm được việc thì mọi công việc đều xong xuôi”⁽¹⁾.

Trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, *đội ngũ cán bộ địa phương là yếu tố quyết định chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở*. Người chỉ rõ, cán bộ địa phương là những người “gần dân, hiểu dân và vì dân”, phải là những người tiên phong trong việc thực hiện đường lối, chính sách tại địa bàn và truyền tải tiếng nói của Nhân dân lên cấp trên. Người sớm nhận thấy và chỉ ra những hạn chế của đội ngũ cán bộ địa phương: “... một khuyết điểm lớn, chung cho phần đông các Ủy ban nhân dân là bệnh lộn xộn, thiếu tổ chức. Trong một Ủy ban, nhiều khi có người rất rỗi rảnh, cả ngày chỉ chạy ra chạy vào cho có chuyện, có người lại bù đầu rối óc vì một mình phải kiêm đến mấy việc... Chia công việc không khéo thành ra bao biện”⁽²⁾. Người yêu cầu cán bộ phải thấm nhuần tư tưởng “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, gắn bó chặt chẽ với Nhân dân, không được quan liêu, hách dịch hay xa rời thực tế, “phải thật thà nhúng tay vào công việc, thật thà chịu khó học hỏi quần chúng, mới làm được việc”⁽³⁾, “phải luôn luôn nghiên cứu, học hỏi, đổi mới cách làm việc cho thích hợp với tình hình thực tế. Làm việc gì cũng phải thiết thực, không được hình thức, máy móc”. Người nhấn mạnh rằng cán bộ tốt thì công việc mới tốt, ngược lại nếu cán bộ hư hỏng thì chính quyền cũng bị suy yếu: “Muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém”⁽⁴⁾. Do đó, việc lựa chọn, đào tạo và rèn luyện đội ngũ cán bộ địa phương vừa có năng lực, vừa có đạo đức cách mạng là vấn đề sống còn đối với hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở.

Một trong những yêu cầu quan trọng được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra là *phải phát huy dân chủ ở cơ sở, chính quyền địa phương phải hoạt động dưới sự giám sát chặt chẽ của Nhân dân*. Đánh giá và đề cao vai trò của việc phát huy dân chủ, Người coi: “Thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn”⁽⁵⁾. Người đặc biệt lưu ý: “Phải thực hành dân chủ thật sự, mở rộng dân chủ, làm cho dân có quyền mở miệng nói, có quyền bàn,

quyền kiểm soát”⁽⁶⁾. Người khẳng định rằng, chính quyền nhà nước trong một thể chế dân chủ thực sự phải do dân bầu ra và chịu trách nhiệm trước Nhân dân. Tuy nhiên, việc bầu cử chỉ là khâu đầu tiên để thiết lập chính quyền; khâu quan trọng hơn chính là cơ chế kiểm tra, giám sát, phản biện và đánh giá từ phía người dân. Theo Người, Nhân dân có quyền phê bình chính quyền, yêu cầu chính quyền giải trình và thậm chí thay đổi nếu chính quyền hoạt động không đúng hoặc xa rời lợi ích chung: “Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương đều do dân cử ra. Đoàn thể từ trung ương đến xã do dân tổ chức nên”⁽⁷⁾, “Nhân dân có quyền đôn đốc và phê bình Chính phủ”⁽⁸⁾. Người cảnh báo rằng nếu không có cơ chế giám sát hiệu quả thì chính quyền rất dễ sa vào quan liêu, tham nhũng và mất niềm tin của Nhân dân. Bởi vậy, việc thiết lập cơ chế công khai, minh bạch trong hoạt động của chính quyền địa phương là nhiệm vụ bắt buộc, gắn liền với việc thực hành dân chủ và xây dựng nhà nước pháp quyền: “Nếu dân chủ không được thực hiện tốt trong Nhân dân thì những khuyết điểm như tham ô, lãng phí, quan liêu sẽ không thể sửa được”⁽⁹⁾.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, *chính quyền địa phương cần gọn nhẹ, hiệu quả, sát dân và phục vụ Nhân dân*. Bởi Người thấy bộ máy hành chính ở nhiều địa phương vẫn còn tình trạng chồng chéo, chống chéo, thiếu tính liên thông và phối hợp, dẫn đến lãng phí nguồn lực và làm giảm hiệu quả quản lý. Người từng cảnh báo về thói hình thức, bệnh thành tích và tình trạng làm việc không xuất phát từ thực tế, không vì lợi ích thiết thực của Nhân dân. Do đó, Người chỉ rõ, cải cách hành chính phải gắn với việc tinh giản bộ máy: “Bộ máy chính quyền từ trên xuống dưới phải được tổ chức sao cho gọn gàng, ngăn nắp, ít tốn kém mà làm việc có hiệu quả”⁽¹⁰⁾. Đồng thời, phải cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao trình độ, đạo đức và trách nhiệm của cán bộ, cần xây dựng văn hóa phục vụ trong chính quyền địa phương, coi việc phục vụ Nhân dân là sứ mệnh, là tiêu chí đánh giá hiệu quả của công tác công quyền: “Chính quyền là công bộc của dân, tức là để phục vụ Nhân dân chứ không phải để đè đầu cưỡi cổ Nhân dân”⁽¹¹⁾, “Bất kỳ ở cấp nào, chính quyền cũng phải gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”⁽¹²⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh đến việc *phát huy tính chủ động, sáng tạo và linh hoạt của chính quyền địa phương trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ*. Theo Người, chính sách của Đảng và Nhà nước tuy đúng đắn, nhưng nếu để đạt hiệu quả cao thì chính quyền cơ sở cần biết vận dụng sáng tạo các chủ trương một cách phù hợp với đặc điểm kinh tế, văn hóa, xã hội ở từng vùng, miền: “Chính quyền các cấp, nhất là cấp xã, phải biết tùy theo hoàn cảnh cụ thể mà vận dụng chính sách cho đúng, không nên làm một cách cứng nhắc”⁽¹³⁾, “Việc gì cũng phải suy nghĩ cho kỹ, xem xét cho đúng, chớ rập khuôn, máy móc”⁽¹⁴⁾. Đồng thời phải phản ánh kịp thời những bất cập, khó khăn để cấp trên có điều chỉnh kịp thời. Đó là biểu hiện của một hệ thống chính quyền dân chủ, linh hoạt, hiệu quả - như Người mong muốn.

Trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, chính quyền địa phương đã có nhiều chuyển biến tích cực cả về tổ chức bộ máy và hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Việc phân cấp, phân quyền ngày càng rõ ràng hơn, tạo điều kiện cho các địa phương chủ động trong quản lý kinh tế - xã hội, điển hình như Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội đã thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị, bước đầu đem lại kết quả khả quan. Báo cáo của Bộ Nội vụ năm 2024 cho thấy, 26/28 đơn vị hành chính cấp huyện và 430/615 đơn vị hành chính cấp xã đạt chuẩn về tổ chức bộ máy theo quy định⁽¹⁵⁾, góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, chính quyền địa phương vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế. Một số nơi bộ máy còn chồng chéo, chống chéo chức năng, hiệu quả hoạt động chưa cao; trình độ cán bộ, công chức ở nhiều vùng sâu, vùng xa còn thấp, gây khó khăn trong quản lý. Theo Báo cáo của Bộ Tài chính đầu năm 2023, về nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương, có tới 38/63 tỉnh, thành phố sử dụng vượt trần cho phép, 16/63 tỉnh, thành phố chưa phân bổ hết⁽¹⁶⁾. Điều đó cho thấy năng lực quản lý tài chính còn hạn chế. Ngoài ra, cơ chế giám sát đối với chính quyền địa phương, đặc biệt ở cấp xã vẫn còn lỏng lẻo, dẫn đến tình trạng lạm quyền hoặc thiếu minh bạch trong một số quyết định. Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết

khieu nại, tố cáo giai đoạn 2016 - 2021: “Ở nhiều địa phương, nhất là cấp xã, việc công khai thông tin, tổ chức để Nhân dân giám sát chính quyền chưa đầy đủ. Có đến 35% số xã không công khai hoặc công khai hình thức kế hoạch đầu tư công, ngân sách, các khoản thu chi đóng góp, dẫn đến tình trạng người dân không có thông tin để giám sát, dễ phát sinh tiêu cực”⁽¹⁷⁾. Trong năm 2021, có tới 44% vụ việc khiếu nại tố cáo phát sinh từ cơ sở liên quan đến đất đai và đầu tư công, trong đó phần lớn là do thiếu minh bạch và giám sát yếu ở cấp xã; chỉ khoảng 40% Ban Thanh tra nhân dân cấp xã hoạt động đúng chức năng, còn lại hoạt động hình thức hoặc không rõ hiệu quả⁽¹⁸⁾... Những hạn chế đó đòi hỏi cần tiếp tục cải cách mạnh mẽ chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm từng vùng, miền. Đây là điều kiện tiên quyết để đảm bảo sự vận hành thông suốt của toàn bộ hệ thống chính trị trong giai đoạn phát triển mới.

2. Những gợi mở cho cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước hiện nay

Một là, thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp theo tinh thần Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

Triển khai xây dựng chính quyền địa phương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả với cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) và cấp xã (xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố). Chính quyền địa phương cấp xã sẽ được tăng cường thẩm quyền, đồng thời tổ chức bộ máy và chế độ công chức, công vụ sẽ được cải tiến nhằm bảo đảm đáp ứng hiệu quả yêu cầu nhiệm vụ được giao. Việc tinh gọn đầu mối không chỉ giúp tiết kiệm nguồn lực mà còn tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ xử lý công việc, rút ngắn khoảng cách giữa chính quyền với Nhân dân. Cùng với đó, phải trao quyền rõ ràng và thực chất cho chính quyền cơ sở, bảo đảm họ được quyền tự chủ trong phạm vi pháp luật cho phép. Chính quyền cấp cơ sở cần được tổ chức và hoạt động theo đúng phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”, lấy hiệu quả phục

vụ người dân làm thước đo đánh giá năng lực. Chỉ khi quyền hạn và trách nhiệm được phân định rõ ràng, bộ máy được tổ chức tinh giản thì chính quyền địa phương mới thực sự là công cụ đắc lực phục vụ Nhân dân.

Hai là, phân cấp, phân quyền rõ ràng sẽ là điều kiện tiên quyết để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát huy tính chủ động của chính quyền địa phương 02 cấp.

Trong mô hình tổ chức hành chính mới, chính quyền cấp tỉnh không chỉ giữ vai trò là cấp triển khai các chủ trương, chính sách của Trung ương, mà còn là cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách, chiến lược và quy hoạch phát triển; thực hiện quản lý vĩ mô đối với các vấn đề mang tính liên vùng, liên xã hoặc vượt quá thẩm quyền, năng lực giải quyết của cấp xã, đòi hỏi trình độ chuyên môn cao và cần bảo đảm sự thống nhất trong toàn tỉnh, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương, đồng thời trực tiếp chỉ đạo và quản lý toàn diện các hoạt động của chính quyền cấp xã trên địa bàn.

Chính quyền cấp xã chủ yếu thực hiện các chính sách do Trung ương và cấp tỉnh ban hành, song trong xu thế đổi mới quản lý nhà nước hiện nay, cấp xã ngày càng được tăng cường phân cấp, phân quyền và được trao thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn, cũng như quyết định các vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền của mình một cách chủ động và phù hợp với thực tiễn cơ sở, thực hiện các nhiệm vụ cần sự tham gia của cộng đồng, phát huy tính chủ động, sáng tạo của cấp xã. Đồng thời, cần mạnh dạn chuyển giao thẩm quyền, trách nhiệm phù hợp cho cấp tỉnh, cấp xã, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư, ngân sách và tổ chức bộ máy. Việc này không chỉ giúp giảm tải cho Trung ương mà còn tạo điều kiện để các địa phương linh hoạt, sáng tạo trong giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Ba là, đổi mới cách thức tuyển chọn và đào tạo, bồi dưỡng là khâu then chốt nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp trong giai đoạn hiện nay.

Trong bối cảnh tổ chức lại hệ thống chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, đội ngũ cán bộ, công

chức cấp xã đang đứng trước áp lực đảm nhiệm thêm nhiều nhiệm vụ mới với khối lượng công việc ngày càng lớn và yêu cầu chuyên môn ngày càng cao. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu cấp bách phải nâng cao năng lực, trình độ và chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nền hành chính hiện đại, gần dân và phục vụ Nhân dân một cách thiết thực, hiệu quả hơn. Quá trình tuyển dụng cần được tổ chức theo hướng cạnh tranh công khai, minh bạch, bảo đảm lựa chọn được những người thực sự có năng lực và tâm huyết với Nhân dân. Bên cạnh tiêu chí trình độ chuyên môn, phải đặc biệt coi trọng phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị và khả năng giải quyết vấn đề thực tiễn. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cần gắn chặt với yêu cầu công việc cụ thể, tăng cường thực hành và rèn luyện tại cơ sở để cán bộ thấm nhuần tinh thần phục vụ.

Bốn là, tăng cường dân chủ ở cơ sở là nền tảng để củng cố lòng tin của Nhân dân đối với chính quyền và nâng cao chất lượng quản trị địa phương.

Cần thể chế hóa đầy đủ và hiệu quả quyền làm chủ của Nhân dân thông qua hoạt động thực chất của Hội đồng nhân dân, vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Việc thiết lập các kênh phản biện công khai, minh bạch sẽ giúp người dân tham gia trực tiếp vào quá trình xây dựng và giám sát chính sách, tạo nên cơ chế kiểm soát quyền lực lành mạnh. Chính quyền các cấp phải coi phản hồi của Nhân dân là nguồn lực để điều chỉnh hoạt động và nâng cao hiệu quả phục vụ. Khi quyền lực gắn liền với trách nhiệm giải trình trước Nhân dân, dân chủ cơ sở mới thực sự trở thành động lực của đổi mới và phát triển.

Năm là, ứng dụng công nghệ số vào quản trị địa phương là yêu cầu cấp thiết nhằm hiện đại hóa nền hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Việc xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số không chỉ giúp rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính mà còn tăng tính minh bạch, giảm tiêu cực trong bộ máy công quyền. Cần đầu tư đồng bộ hạ tầng số, hoàn thiện cơ sở dữ liệu dùng chung và

nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ địa phương. Đồng thời, phải lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo cho hiệu quả của các dịch vụ công trực tuyến. Khi công nghệ trở thành công cụ hỗ trợ đắc lực cho quản trị, chính quyền địa phương sẽ hoạt động linh hoạt, hiệu quả và gần dân hơn. Xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp thực sự trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả không chỉ là yêu cầu cấp bách, mà còn là con đường để hiện thực hóa Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò của chính quyền địa phương đến nay vẫn là kim chỉ nam trong mọi hoạt động đổi mới bộ máy hành chính, cải cách công vụ và nâng cao chất lượng quản trị địa phương hiện nay./.

Ghi chú:

(1), (4), (6), (11), (14) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.460, tr.284, tr.301, tr.293, tr.295.

(2) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, sdd, tr.42.

(3), (5), (12), (13) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, sdd, tr.240, tr.232, tr.234, tr.235.

(7) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, sdd, tr.232.

(8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, sdd, tr.90.

(9) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, sdd, tr.472.

(10) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, sdd, tr.154.

(15) Bộ Nội vụ, *Báo cáo số 8677/BC-BNV về tình hình và kết quả thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 (tính đến ngày 31/12/2024)*, <https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/ho-tro-phap-luat/so-luong-don-vi-hanh-chinh-cap-huyen-cap-xa-sau-sap-xep-giai-doan-2023-2025-chua-dat-tieu-chuan-the-80864-204565.html>.

(16) Bộ Tài chính, *Báo cáo của Bộ Tài chính về tình hình thanh toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước lũy kế 02 tháng, ước thực hiện 03 tháng kế hoạch năm 2023*, <https://thuvienphapluat.vn/cong-van/Tai-chinh-nha-nuoc/Cong-van-2746-BTC-DT-2023-tinh-hinh-thanh-toan-von-dau-tu-nguon-ngan-sach-luy-ke-02-thang-560902.aspx>, ngày 27/3/2023.

(17) Ủy ban Thường vụ Quốc hội, *Báo cáo số 538/BC-UBTVQH15 ngày 18/8/2022*.

(18) Ban Dân vận Trung ương, *Báo cáo tổng kết công tác dân vận chính quyền năm 2021*.